TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH Số:792 /2025/QĐST - HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 09 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 0500/2025/TB-TLVDS ngày 03/9/2025 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Ông **Bùi Huỳnh K**

2/ Bà **Nguyễn Thị Hạnh T**

Cùng địa chỉ: 187 đường N, phường T (trước đây là Phường B, quận B), Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Ông Bùi Huỳnh K và bà Nguyễn Thị Hạnh T đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường B, quận B (nay là phường T), Thành phố Hồ Chí Minh theo giấy chứng nhận kết hôn số 168/2015 quyển số 01/2015 ngày 07/12/2015.

Trong thời gian chung sống, giữa ông K và bà Hạnh T đã xảy ra nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng làm tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể duy trì. Nay, đôi bên nhận thấy tình cảm vợ chồng đã hết, khả năng hàn gắn là không thể nên yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: có hai con chung là Bùi Minh A - sinh ngày 12/6/2016 và Bùi Ngọc A1 - sinh ngày 30/7/2024. Ông K và bà Hạnh T thỏa thuận giao hai con chung cho ông K trực tiếp nuôi dưỡng. Ông K đủ điều kiện nuôi con nên không yêu cầu bà Hạnh T cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Đôi bên xác nhận không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa giải quyết.

[4] Về nợ chung: Đôi bên xác nhận không có nợ chung.

[5] Lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng, ông K và bà Hạnh T phải chịu.

Tòa án đã hòa giải đoàn tụ vợ chồng nhưng không thành.

Xét thấy: Ông Bùi Huỳnh K và bà Nguyễn Thị Hạnh T thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Bùi Huỳnh K và bà Nguyễn Thị Hạnh T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: có hai người con chung gồm Bùi Minh A - sinh ngày 12/6/2016 và Bùi Ngọc A1 - sinh ngày 30/7/2024. Ông K và bà Hạnh T thỏa thuận giao hai con chung cho ông K trực tiếp nuôi dưỡng. Ông K đủ điều kiện nuôi con nên không yêu cầu bà Hạnh T cấp dưỡng nuôi con.

Bà Hạnh T được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

Vì quyền lợi của trẻ, khi có căn cứ, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

2. Lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng, ông Bùi Huỳnh K và bà Nguyễn Thị Hạnh T phải nộp, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0013030 ngày 03/9/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh phát hành; ông K và bà Hạnh T đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND KV5.TPHCM;
- Phòng THA Dân sự KV5.TPHCM;
- UBND Phường Thạnh Mỹ Tây, TPHCM;
- Lưu hồ sơ, Lưu VP.

THẨM PHÁN

Đinh Thị Thanh Thảo